

Số: 195 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 10 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp, trực thuộc  
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cao Bằng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 tháng 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 651/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 02 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn cấp tỉnh và hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông theo quy định của pháp luật; tham mưu về phát triển cơ điện, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông lâm nghiệp và chế biến nông lâm sản trên địa bàn tỉnh.

2. Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định.

3. Kinh phí hoạt động của Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông;

2. Xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ khuyến nông địa phương và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

3. Hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, hỗ trợ công tác khuyến nông xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng;

4. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, thông tin tuyên truyền, diễn đàn, tọa đàm, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, tham quan học tập nâng cao năng lực cho đội ngũ khuyến nông cấp xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng, nông dân, người sản xuất;

5. Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng địa phương và định hướng phát triển của Ngành; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình, điển hình sản xuất ra diện rộng; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn;

6. Tổ chức thực hiện và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về khuyến nông theo quy định của pháp luật;

7. Tư vấn, dịch vụ, hợp tác quốc tế, hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông theo quy định của pháp luật;

8. Phối hợp thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông trên địa bàn toàn tỉnh;

9. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phòng chống và khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh và thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ môi trường tại địa phương;

10. Khảo nghiệm, ứng dụng, chuyển giao, sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp, giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản;

11. Phối hợp công tác trong hoạt động lĩnh vực ngành về phòng chống dịch bệnh động vật: Chân đoán, lấy mẫu xét nghiệm, tư vấn điều trị dịch bệnh cho động vật (kể cả động vật cảnh, động vật hoang dã); phối hợp kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh động vật; Phối hợp đề xuất phương án và các giải pháp xây dựng vùng an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi, vùng chăn nuôi an toàn, vùng chăn nuôi hữu cơ... trên địa bàn tỉnh.

12. Phối hợp công tác trong hoạt động lĩnh vực ngành về trồng trọt và bảo vệ thực vật: kiểm tra, theo dõi, giám sát tình hình sâu bệnh hại và phòng chống dịch bệnh trên cây trồng; Chẩn đoán, tư vấn, hướng dẫn phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng; Đề xuất, triển khai thực hiện các biện pháp phòng trừ trên cây trồng theo các quy định về trồng trọt và bảo vệ thực vật.

13. Về công tác cơ điện, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp

- Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách, các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển cơ điện nông nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan và các địa phương về công tác cơ điện, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### **1. Lãnh đạo Trung tâm:**

a) Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu, lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành chung toàn bộ công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và các công việc được Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công hoặc ủy quyền thực hiện.

c) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc; thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

#### **2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương**

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp

b) Phòng Đào tạo - Thông tin

c) Phòng Chăn nuôi - Thủy sản

d) Phòng Trồng trọt - Lâm nghiệp

e) Trại sản xuất nông nghiệp

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cao Bằng.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**